

- A. Vì mạng. B. Hub. C. Môdem. D. Webcam.

Câu 12: Định nghĩa nào về Byte là đúng?

- A. Là một ký tự. B. Là một đơn vị dữ liệu 8 bit.
C. Là đơn vị đo tốc độ của máy tính. D. Là dãy 8 chữ số.

Câu 13: Phần mềm tạo lớp học ảo Zoom là phần mềm gì?

- A. Phần mềm nền tảng. B. Không là phần mềm gì cả.
C. Phần mềm ứng dụng. D. Cả 3 đáp án đều sai.

Câu 14: Internet có lợi ích đối với các hoạt động nào sau đây?

- A. Cả 3 ý trên. B. Bảo vệ sức khỏe.
C. Học tập, làm việc, giao tiếp. D. Giải trí.

Câu 15: Lưu trữ thông tin trên Internet qua Google drive là thuê phần:

- A. Ứng dụng. B. Mềm. C. Cứng. D. Dịch vụ.

Câu 16: Các LAN có thể kết nối với nhau thông qua thiết bị nào?

- A. Không có. B. Router. C. HUB. D. Switch.

Câu 17: Thông tin có thể giúp con người những gì?

- A. Biết được các tin tức và xã hội xảy ra trong xã hội.
B. Hiểu biết về cuộc sống và xã hội xung quanh.
C. Tất cả các khẳng định trên đều đúng.
D. Giúp con người đưa ra những lựa chọn tốt.

Câu 18: Mạng INTERNET gồm có những thành phần nào:

- A. Các thiết bị mạng đảm bảo việc kết nối giữa các máy tính với nhau.
B. Các máy tính.
C. Phần mềm hỗ trợ kết nối giữa các máy với nhau.
D. cả 3 ý kia.

Câu 19: Khi truy cập các trang web trên mạng cần lưu ý đến các vấn đề là:

- A. Bản quyền. B. Địa chỉ trang Web.
C. Các từ khóa liên quan trang web. D. Các từ khóa liên quan đến vấn đề cần tìm.

Câu 20: Các dịch vụ đám mây cơ bản chủ yếu liên quan đến:

- A. Cho thuê các tài nguyên phần mềm và phần cứng.
B. Cho thuê máy tính
C. Thuê người lập trình viết chương trình.
D. Cho thuê các dịch vụ Tin học

Câu 21: Ưu điểm của thiết bị số khi lưu trữ thông tin?

- A. Thiết bị nhỏ, gọn. B. Thiết bị nhỏ, gọn, lưu trữ lượng dữ liệu lớn.
C. Thiết bị đẹp. D. Lưu trữ nhiều dữ liệu.

Câu 22: IoT được định nghĩa là

- A. Liên kết các thiết bị thông minh để tự động thu nhập, trao đổi xử lý dữ liệu.
B. Liên kết các máy tính.
C. Liên kết các điện thoại thông minh.
D. Điện thoại thông minh phát tín hiệu.

Câu 23: Thành tựu của Tin học được nhìn nhận trên phương diện:

- A. Số lượng máy tính ngày càng nhiều.
B. Các tòa nhà cao tầng.
C. Các thành tựu về ứng dụng, thành tựu về sự phát triển của ngành Tin học
D. Các công trình khoa học.

Câu 24: Bản chất của virus là gì?

- A. Các phần mềm hoàn chỉnh. B. Các đoạn mã độc gắn với một phần mềm.

C. Các đoạn mã độc.

D. Là sinh vật có thể thấy được.

Câu 25: Nghe bản tin dự báo thời tiết “Ngày mai trời có thể nắng”, em sẽ xử lý thông tin và quyết định như thế nào (thông tin ra)?

A. Đi học mang theo áo mưa.

B. Ăn sáng trước khi đến trường

C. Mặc đồng phục.

D. Đi học mang theo ô mũ

Câu 26: Những ưu việt của máy tính điện tử là gì?

A. Cả 3 phương án kia.

B. Máy tính có thể làm việc liên tục không nghỉ.

C. Máy tính có thể lưu trữ một lượng lớn thông tin trong một không gian rất hạn chế.

D. Các máy tính có thể liên kết với nhau thành một mạng và các mạng máy tính tạo ra khả năng thu thập và xử lý thông tin rất tốt.

Câu 27: Nguyên tắc để nâng cao tính an toàn khi chia sẻ thông tin trên môi trường số:

A. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

B. Không chia sẻ tin bài vi phạm pháp luật.

C. Trước khi đăng tin cần kiểm tra tính xác thực thông tin.

D. Cân nhắc hậu quả, nhất là khía cạnh đạo đức khi đăng bất kỳ một thông tin lên mạng.

Câu 28: Để kết nối các máy tính người ta

A. sử dụng cáp quang.

B. sử dụng cáp chuyên dụng và đường điện thoại.

C. sử dụng đường truyền vô tuyến.

D. cả 3 đáp án kia đều đúng.

Câu 29: Trong thực tế, IoT có thể ứng dụng trong lĩnh vực nào?

A. Smart car.

B. Tất cả các đáp án trên.

C. Smart watch

D. Smart home.

Câu 30: Quá trình xử lý thông tin của máy tính gồm mấy bước:

A. 3

B. 2

C. 4

D. 5

Câu 31: Mạng LAN có phạm vi địa lí... mạng WAN.

A. Lớn hơn.

B. Bằng.

C. Bằng hoặc lớn hơn.

D. Bé hơn.

Câu 32: Em nên làm gì với các mật khẩu dùng trên mạng của mình?

A. Thay đổi mật khẩu thường xuyên và không cho ai biết.

B. Đặt mật khẩu dễ đoán để không bị quên.

C. Đặt 1 mật khẩu cho tất cả các tài khoản cá nhân

D. Cho bạn bè biết mật khẩu để nếu quên thì hỏi bạn.

Câu 33: Do mâu thuẫn trên mạng dẫn đến va chạm giữa 1 nhóm các bạn nữ và 1 bạn nữ. Em làm gì trong tình huống này?

A. Đứng xem.

B. Lấy điện thoại ra quay.

C. Vào can ngăn nhóm bạn nữ.

D. Thông báo, nhờ sự giúp đỡ từ người lớn.

Câu 34: Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Dữ liệu được thể hiện dạng văn bản, hình ảnh, âm thanh.

B. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có

C. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính.

Câu 35: Theo phạm vi địa lý người ta chia ra thành mấy loại mạng?

A. 3

B. 4

C. 2

D. 5

Câu 36: Việc sử dụng tài nguyên mạng theo nhu cầu qua Internet miễn phí hoặc trả phí theo hạn mức sử dụng được gọi là :

A. Thuê phần cứng.

B. Thuê ứng dụng.

C. Thuê phần mềm.

D. Dịch vụ điện toán đám mây.

Câu 37: Phạm vi sử dụng của internet là?

A. Chỉ trong cơ quan.

B. Chỉ trong gia đình.

C. Toàn cầu

D. Chỉ trong thành phố.

Câu 38: Thiết bị nào sau đây **không phải** là thiết bị thông minh?

A. Đồng hồ vạn niên.

B. Đồng hồ kết nối điện thoại.

C. Điện thoại Iphone 15.

D. Camera có kết nối wifi.

Câu 39: Mạng cục bộ viết tắt là gì?

A. Không có kí tự viết tắt.

B. LAN.

C. MCB.

D. WAN.

Câu 40: Biện pháp nào phòng chống hành vi bắt nạt trên mạng?

A. Chia sẻ với bố mẹ, thầy cô.

B. Không trả lời thư từ với kẻ bắt nạt trên diễn đàn.

C. Cả 3 ý trên.

D. Không kết bạn dễ dãi trên mạng.

----- HẾT -----